

Bản Chi tiết sản phẩm
 Ngày phát hành 04, 2009
 Mã số no 6.1.001
 Hiệu đính lần 06
 Sika® Poxitar F

Sika® Poxitar F

Lớp phủ gốc epoxy - hắc ín – dầu
 công nghệ cao cho bê tông và thép

Mô tả	Chất phủ kháng hoá chất, 2 thành phần, có hàm lượng dung môi thấp gốc epoxy-hắc ín-dầu kết hợp với chất độn vô cơ. Theo tiêu chuẩn BS 5493: KF 3 B tương ứng KF 3 D (lớp hoàn thiện kháng hoá chất 2 thành phần)
--------------	---

Lĩnh vực thi công	Thích hợp thi công trên bê tông và thép, đặc biệt trong các trường hợp thi công lên các bề mặt ẩm; đồng thời cũng được dùng làm lớp phủ bên trong và bên ngoài cho các kết cấu ngập trong nước hoặc chôn dưới đất, chẳng hạn như hệ thống nước thải, công nghiệp hóa chất v.v Không thích hợp cho những bề mặt phải tiếp xúc với nước uống, nhà cửa, chuồng trại....
--------------------------	---

Thông tin về sản phẩm

Màu	Đen
Đóng gói	10 kg/ bộ (thành phần A + B) Thành phần A : 8.50 kg thùng Thành phần B : 1.50 kg thùng
Lưu trữ	Nơi khô mát có bóng râm
Thời hạn sử dụng	Tối thiểu 12 tháng nếu lưu trữ trong thùng nguyên chưa mở.

Thông số kỹ thuật

Hệ thống phủ	Trên bê tông và thép: 2-3 x Sika® Poxitar F
Tỷ lệ trộn	Sika® Poxitar F Thành phần A : B = 85 : 15 (theo khối lượng)



Mật độ tiêu thụ

	Khối lượng riêng chất lỏng khoảng kg/l	Thể tích chất rắn khoảng (%)		Độ dày theo lý thuyết với mật độ 100 g/m ²		Mật độ tiêu thụ với 20% hao hụt cho một lớp khô có độ dày trung bình	
		Thể tích	Trọng lượng	Úớt micron	Khô micron	Micron	khoảng kg/m ²
Sika [®] Poxitar F	1.8	87	96	56	49	150	0.310

Đặc tính

Sau khi đã được bảo dưỡng hoàn toàn, Sika[®] Poxitar F sẽ dai-cứng, rất chắc và kháng mài mòn và va đập cao; kháng nước, vi khuẩn và hóa chất tuyệt hảo.

Sika[®] Poxitar F có thể tiếp xúc với nước ngay sau khi thi công nhưng phải lưu ý rằng khi đó dung môi sẽ lan ra trong nước và gây ô nhiễm tạm thời.

Do đó chỉ để sản phẩm tiếp xúc ngay với nước trong trường hợp đặc biệt và sau khi bàn bạc với cơ quan có thẩm quyền về bảo vệ môi trường.

Khả năng kháng

Ảnh hưởng của hóa chất

Sika[®] Poxitar F kháng lại nước sạch, nước biển, hàn bảm, axit và dung dịch kiềm loãng, muối trung tính, các loại dầu vô cơ và dầu cung cấp nhiệt, các chất nhiều đầu, chất tẩy, v.v.

Không thể kháng benzen-hydrocacbon và dầu hắc ín lâu dài.

Nhiệt độ

Sức nóng khô lên đến +100°C; sức nóng ẩm và nước nóng lên đến khoảng +60°C, nếu tiếp xúc trong thời gian ngắn có thể lên đến tối đa +80°C.

Không kháng nước nóng trong trường hợp gradien nhiệt độ khác nhau đáng kể.

Thi công

Chuẩn bị bề mặt

Bê tông

Tối thiểu 14 ngày tuổi, đặc chắc, không dính vữa xi măng, bụi, và các thành phần dễ bong tróc và các chất nhiễm bẩn khác.

Làm sạch bằng phương pháp thổi để tăng độ kết dính. Điều này đặc biệt quan trọng trong trường hợp phải tiếp xúc nước ngầm.

Các lỗ, hốc lớn v.v. nếu cần nên làm phẳng bằng Sikagard 75 Epocem.

Thép

Làm sạch bằng phương pháp thổi SA½ theo tiêu chuẩn ISO 12944, phần 4

Không dính bụi, dầu, mỡ v.v...

Chuẩn bị vật liệu

Vật liệu đã được đóng gói theo đúng tỉ lệ. Khuấy kỹ thành phần A (thành phần cơ bản) trước khi thi công. Cho thành phần B (chất làm cứng) vào và trộn đều với cần khuấy điện (di chuyển cần khuấy lên và xuống).

Khi chuẩn bị với số lượng nhỏ, phải giữ đúng tỷ lệ trộn đã nêu trên.

Vật liệu đã được trộn xong có thể sử dụng ngay.

Trong trường hợp thành phần B (chất làm cứng) kết tinh, thì hòa tan sản phẩm vào nước ấm (+40°C đến +50°C) và để sản phẩm nguội xuống đến nhiệt độ bình thường trước khi trộn với thành phần A (thành phần cơ bản).

Phương pháp thi công

Thi công bằng chổi: với cọ, chổi tròn hay chổi hình quạt. Không được thêm dung môi vì chúng sẽ làm trì hoãn quá trình bảo dưỡng, đặc biệt trong trường hợp ngâm dưới nước.

Phun chân không có không khí với thiết bị không có không khí với áp lực phun là 150 bar, vòi phun có nồng 0.53 - 0.66 mm (26 thou.) góc phun 40° - 80°. Ở nhiệt độ thấp, có thể thêm đến 5% Thinner S, nhưng trong trường hợp phải tiếp xúc ngay với nước thì không được pha thêm Thinner S.

Nhiệt độ thi công Nhiệt độ xung quanh và nhiệt độ bề mặt càng cao thì quá trình bảo dưỡng sẽ kết thúc nhanh hơn. Có thể thi công ở nhiệt độ từ +5°C.

Trong điều kiện không thuận lợi, chẳng hạn như tác động của hơi ẩm lên lớp phủ mới, bề mặt bị tổn hại (chuyển sang màu nâu) và có bề mặt có thể bị sần sùi nhẹ như da cá sấu. Tuy nhiên những điều này không ảnh hưởng đến tính năng của sản phẩm.

Thời gian cho phép thi công Khoảng 1½ giờ ở nhiệt độ +20°C

Thời gian chờ giữa các lớp với độ dày khi khô lên đến 150 µm

Sản phẩm	Nhiệt độ môi trường	+5°C	+10°C	+15°C	+20°C	+25°C	+30°C
Thời gian chờ giữa các lớp	Tối thiểu	36 giờ	30 giờ	24 giờ	12 giờ	8 giờ	6 giờ
	Tối đa	96 giờ	72 giờ	60 giờ	48 giờ	36 giờ	24 giờ

Thời gian chờ giữa các lớp tùy thuộc phần lớn vào nhiệt độ và thời tiết.

Nếu không thể tuân thủ thời gian chờ như trên, thì có thể dẫn đến trục trặc về việc kết dính, sẽ cần phải tiến hành phục hồi lại. Phương pháp phục hồi tốt nhất là mài nhẹ/ thổi cát và sau đó tiến hành làm sạch bụi trước khi thi công lớp thứ kế tiếp.

Thời gian khô sau cùng

Nếu được thông thoáng tốt, việc bảo dưỡng sẽ kết thúc sau khoảng 8-10 ngày ở +20°C. Việc bảo dưỡng vẫn diễn ra ở nhiệt độ thấp dưới +10°C nhưng sẽ diễn ra lâu hơn (cũng như khi đông kết dưới nước).

Pha loãng/vệ sinh

Thinner S; chỉ pha loãng vật liệu ở những nơi đã nêu.

Thông tin về sức khỏe và An toàn

Sinh thái học

Sản phẩm ở dạng lỏng và chất thinner làm ô nhiễm nước và không được đổ bỏ vào cống rãnh, nguồn nước và đất.

Đổ bỏ chất thải

Phần thinner và/hoặc vật liệu phủ phải được đổ bỏ theo qui định địa phương

Vận chuyển

Nguy hiểm vui lòng tham khảo tài liệu an toàn sản phẩm

Lưu ý quan trọng

- Nhiệt độ thi công tối thiểu +5°C
- Tuân thủ những hướng dẫn an toàn in trên nhãn hiệu.
- Khi thi công trong phòng kín, hố, ống trục, hồ chứa v.v cần phải thông gió đầy đủ. Tránh xa tia lửa trần kể cả tia lửa hàn.
- Trong phòng thiếu ánh sáng chỉ được phép sử dụng ánh đèn điện an toàn. Thiết bị lắp đặt hệ thống thông gió phải chống phóng tia lửa.
- Bảo vệ da bằng kem không có chất nhờn trước khi thi công dưới ánh nắng.

Miễn trừ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.



Sika Limited (Vietnam)
 Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
 Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai
 Tel: (84-61) 3560 700 Fax: (84-61) 3560 699
 www.sika.com.vn, sikavietnam@vn.sika.com

